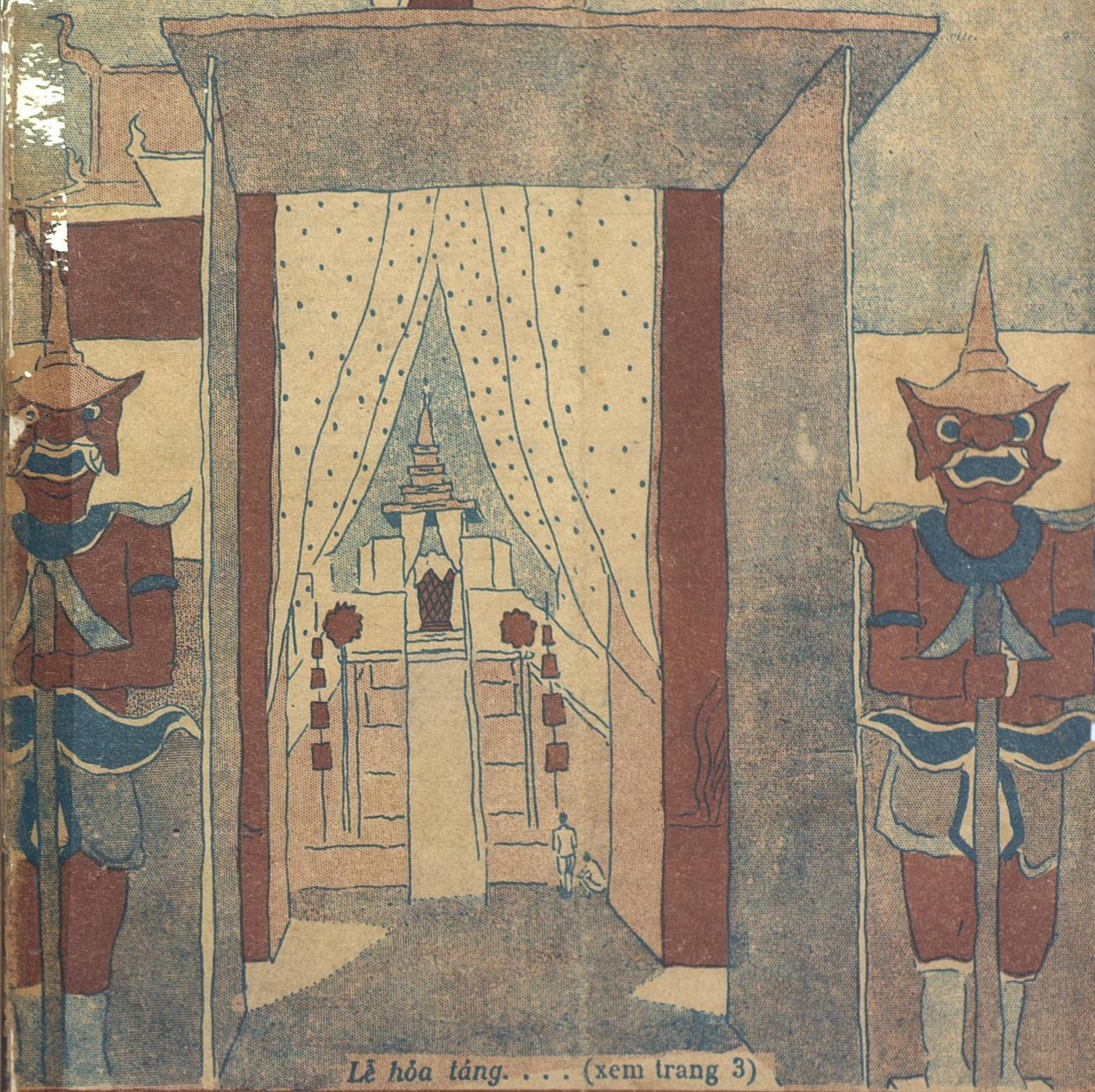


ARE EM



Lê hóa tang. . . . (xem trang 3)

Năm thứ nhất - Số 14

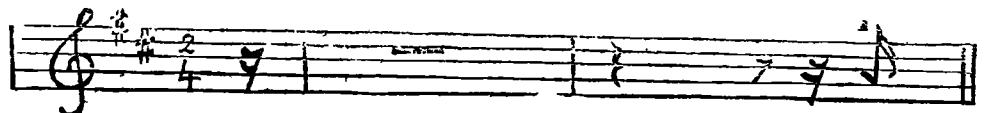
Chủ nhiệm : VŨ - ĐÌNH - HÒE

Ngày 25 Septembre 1941
Tòa Báo : 65bis Bd Rollandes — Hanoi
Téléphone 1604

NĂM CHÚ NGAN CON

Lời của SƠN CA ngoài giờ

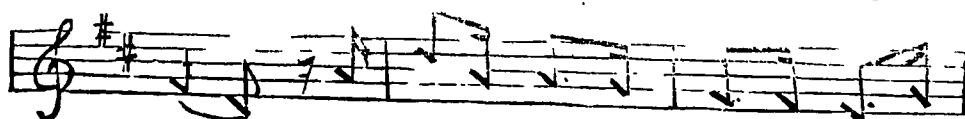
Điệu « Les Canards »



Năm



chú ngan con tung tăng đi cùng với nhau xem chừng rất



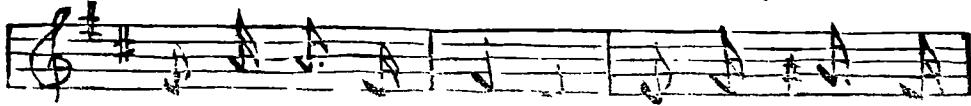
thân tình. Năm chú ta đi loanh quanh mong cùng kiếm



giun bay sâu trong vườn. Chợt chúng thấy chàng



giun bò. Liền tranh nhau lại gần.



Hòng chiếm lấy mồi ngon lành. Mà đem ra một



nơi. Ăn riêng không chia, không chia, không chia.

II

Năm chú ngan tranh nhau ăn không còn nghĩ chi thân tình lúc ban đầu!

*Năm chú tham ăn đang ra công chén, giữ nhau. không cho chung phần.
Thì lúc đó chàng giun bèn bò mau chốn đi liền.*

Rồi..! Các chú nhìn ra thi. Ô! giun kia bò đâu?

Giun đâu? — Ngan ta, loay hoay, trống nhau...

III

*Sau biết trong khi tranh nhau giun bò chốn đi nên cùng mất ăn mồi
Năm chú ngan ta trống nhau e dè đứng yên, sau, xin nhau hòa.*

*Thè hết sức từ đây chừa. Lòng tham ăn tranh dành
Và nếu thấy mồi ngon thì. Đều chia nhau cùng ăn
Ăn chung! cho vui, cho vui, cho vui ..*

LỄ HỎA TÁNG đức vua Cao Mên bắt đầu từ 25 tháng trước, anh đến đây 28, thành lũy không được xem đám, rước thi thể đức Vua từ Hoàng Cung ra đến nhà Thiệu. Anh xem những hình

chụp đám rước ấy mà tiếc quá, các em ạ ! To lắm ! Và hàng hà xa số là voi, xếp hàng dài dì. Thi thể đức vua đặt trong một cái vại nở miệng mạ vàng, mang trên thuyền rồng, có vũ nữ ngồi quây. Trong đám rước những kiệu nhỏ người khiêng, trên các thân quyền nhà vua và các quan đại thần ngồi, mỗi người một kiệu, đội mũ trắng hình cái phễu úp lên đầu.

Đám rước đi diễu nhiều phố rồi đến nhà Thiệu, đặt vại thi thể đức Vua trên mấy tảng bức cao ngất, dữa nhà. Nhà lớn lắm ! cao lắm ! chỉ làm bằng phên, cói, vải trắng, thế mà cũng tốt hơn hai vạn bạc đấy ! Các em hãy tưởng tượng một tòa nhà cao hơn nhà Thờ Hà-nội ! Mà sinh sẵn, dễ yêu như cái đình tết tháng tám. .

Ngày 29, bắt đầu thiêu. Anh đã lo phải ngửi mùi sương thịt cháy, và cứ tiếc ngẩn tiếc ngơ cái nhà đẹp thế lại đốt đi. Nhưng lo sợ hãi. Mấy ông quan cao men mang những quả đầy hoa làm bằng gỗ trầm, phát mỗi người một bó. Anh lúng túng chả biết để làm gì, xong thấy mọi người cầm thi anh hãy cứ cầm. Có mấy nhà báo ngoại quốc nhìn ngược nhìn xuôi chán rồi nghĩ thế nào cả quyết gài hoa vào khuy áo trên ngực, sau chả thấy ai làm như mình lại rút hoa ra. Đúng năm giờ chiều Tân quân lèn bức châm lửa đẽ thiêu, rồi lần lượt, những người cầm hoa trầm vứt vào lò lửa đặt dưới vại đựng thi thể. Ở trong vại tòa ra

nhiều tia khói nịt và thoảng hương thơm tựa như ta dốt trầm trong đình, nắp trạm thủng ấy ! Lúc đó âm nhạc đưa những tiếng đều đều rèn rỉ như tận xa lắc đưa lại.



LỄ HỎA TÁNG DỨC VUA CAO MÊN

của TÔ-VŨ

Anh thấy trong lòng buồn rười. Tiếng âm nhạc ám ảnh anh như tiếng kêu khẽ của đồng xương người ngồi bó gối trong vại. Chả thấy ngọt lứa đâu, nhưng chắc xác thịt đang rã rời vì sức nóng ! Anh đương ngồi lòn thòn thi người ta dắt một túi người men đầu trọc, mình trần, mặt hung tợn, thàn khắc đầy hình kỳ quái, đèn quỳ rập, và lạy lia lịa trước mặt Tân quân. Tân quân bước xuống, nói mấy câu tiếng mèn mà anh chả hiểu, và có máy thu thanh của một nhà chiếu bóng vội chép lấy. Sau, xem báo, anh mới biết đó là tù phạm được ân xá nhân dịp lễ hỏa táng.

Thi thể cứ âm ỷ cháy như thế, cái nhà Thiệu vẫn yên không ám khói từ chiều hôm ấy đến sáng hôm sau, thi đức Tân quân đến làm lễ đặt xương vào bình.

Tân quân cùng mấy ông Hoàng bồi đồng thanh đã nguội, tìm một vài mảnh xương đẽ vào một cái

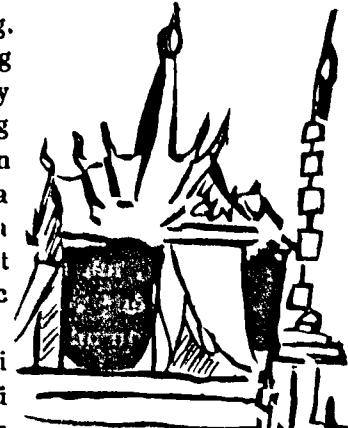
bình bằng vàng.

Anh đứng dằng xa nhìn lên thấy lộn nhộn những cục than lồn lộn vừa toan của sương thịt vừa của gỗ, đều một mẩu den đặc chán nản.

Cái bình lại đặt lên bức cũ nâng cao chín

tầng, ngay chỗ vại đẽ thi thể mà người ta đã cất đi rồi. Bấy đáy bốn hõm, những nhà sư lần lượt tụng kinh cho linh hồn đức vua đưa mau vào nước Lạc. Gọi là tụng, nhưng không gõ mõ như ở nước mình đâu. Chỉ đứng làm nhầm như ta khấn độ mấy phút rồi đi, lại một lớp khác đến thay. Các vị sư mặc áo vàng, đầu trọc bóng như những bón bi ấy được trọng vọng lắm. Cơm đê thụ trai là do mấy ông hoàng phải gánh và

(Xem tiếp trang sau)



TRÊN ĐÀO VÀNG

của L.H.V.

RA ĐỨNG đây từ nay. Lý Dip, anh liệu hòn. Anh ra khỏi chỗ này rồi ta sẽ nói chuyện.

Rồi quay lại phía Thanh Kha :

— Xin lỗi ông, tên phó-tướng của tôi có chút hồn hào.

Tên phó-tướng còn toan nói nữa nhưng lạnh-lùng Fung Su đã chỉ tay ra phía cửa mà rắng :

— Anh ra ngay. Anh đã phạm một lỗi lớn ngày mai khi đảng họp anh sẽ biết.

Câu nói nghiêm nghị, gọn ghẽ như một nhát chém vào cây bằng một con dao sắc. Tên khách trẻ tái mặt đi cúi đầu đi ra.

Quay lại phía Thanh Kha, Fung Su mỉm cười xin lỗi rồi lại mời chàng đi xem một dinh-trại của mình. Thanh-Kha vừa đi vừa phân vân không hiểu rõ vì làm sao tên phó-tướng trẻ tuổi lại cãi lộn với con gái Fung Su. Tuy chàng vẫn ngầm nghĩa các đồ vật quý mà tên chúa cướp đưa cho chàng xem nhưng bụng chàng vờ vẫn nghĩ những đâu đâu. Chàng quả quyết sẽ trốn nếu không có tiền chuộc đưa tới

dù chàng vẫn chưa biết sẽ trốn bằng cách nào. Bây giờ tối hôm nay, chàng sẽ đến chỗ hẹn rồi chàng sẽ liệu.

Lúc đó hai người đã đi tới cảnh vườn sau nhà của Fung Su. Thật là một chỗ đẹp lạ lùng. Vườn làm theo lối Pháp ở sườn núi, từng từng mỗi ngày mỗi cao. Những bao lơn đá ngăn riêng mỗi tầng. Tầng thi giồng toàn hồng đủ các màu, tầng giồng các cây hoa lá, tầng giồng toàn một giồng cây to lủng lẳng đủ các thứ khô mộc, một giồng xuôi cuồn cuộn đi xuôi bấy nhiêu bức.

Fung-Su thật là một người biết thường thức cái đẹp. Dù tâm tri đương bận rộn về những ý nghĩ khác, Thanh-Kha cũng bị vẻ u nhã của chốn này quyến dǔ.

Lên đến tầng thượng, Fung-Su mời viên chúa tàu người Nam vào một tòa nhà con trên có hai chữ nhỏ « Lương Phong ». Đứng đó nhìn ra bể tầm con mắt rất rộng. Nhấp nhô trên mặt bể phảng lặng, sám như thế những cù lao của vịnh Hạ Long giải dác dài như một sợi giây. Không bao giờ Thanh-Kha cảm thấy rõ ràng vẻ đẹp của chỗ đệ nhất danh thắng này.

Nhưng con mắt nhả nghè đi bể của chàng bỗng nhận thấy ở xa xa tận tít một hòn đảo nhỏ một ánh lửa lòe rọi lại tắt như một giấu hiệu. Ngọn lửa ở chỗ đó vừa tắt hẳn thì ở hòn đảo gần ngay đó lại có ngọn lửa khác bùng lên. Ánh lửa như một con ma chơi hình như cứ nhảy từ đảo này qua đảo nọ đến gầu

hòn đảo của Fung-Su.

Thanh-Kha ngạc nhiên quay lại định hỏi viên chúa cướp thì thấy Fung-Su đương điềm tĩnh cầm cái ống nhòm của các hải quân thường dùng, ngắm những ngọn lửa đó. Chiếc ống nhòm ấy Fung-Su vừa rút ở trong tay áo rộng thùng thình ra.

Không để cho Thanh-Kha hỏi hắn vẫn nhìn vào kính và nói :

— Xin lỗi ông, ông dán chờ một chút.

Mấy phút sau, bỏ kính xuống, hắn tươi cười mà rằng :

— Có tin mừng. Kề cũng chưa có tin gì đích xác lắm nhưng cũng có thể gọi là vui được.

Một câu hỏi từ nay vẫn luân quẩn trong óc Thanh-Kha hổng bật ra.

— Có tiền chuộc đưa ra không, hở ông ?

— Chưa có tin gì đích xác. Nhưng tôi biết chắc rằng ông Trần-Nam không định hành động gì bằng vũ lực cả. Cứ xuy thế thì biết ông sẽ mang tiền chuộc. Đêm hôm nay tôi có thể tin đích xác hắn :

Rồi như đoán được câu hỏi của Thanh-Kha, Fung Su mỉm cười tiếp luôn :

— Chắc ông muốn biết tại sao tôi lại biết rõ ràng được như thế dù tôi ở đây cách chỗ ông ở hàng nghìn hải lý. Không có gì khó ôngạ. Tôi chỉ dùng cách đánh dấu hiệu bằng lửa mà người Tàu chúng tôi đã biết dùng từ mấy nghìn năm nay. Ông đã đọc chuyện hồn nhớ chỗ vừa nhà chuốt lửa đề gọi chư hầu đến cứu. Ấy cái phương pháp của tôi cũng na ná

nó. Mỗi hòn đảo, mỗi chiếc thuyền ô to lớn quanh quần đánh cá xuất từ vịnh Hạ Long mà cho đến Hồng-kông đều có một lện của tôi. Lửa nhìn được rất xanh lá từ thuyền



này đến thuyền khác thành ra tôi có thể biết đại khái những chuyện cần hết ở những hải cảng trong miền bắc Hoa Nam này.

Về kiêu ngạo lóng lánh trong mắt Fung-Su, Thanh-Kha không giấu nổi sự kinh ngạc kinh phục.

(Còn nữa)

chín !

THÀY Anh ngu lầm, tám lần chín là bảy mươi hai, chín lần tám anh cứ việc đồi lộn sò lại là ra.

TRÒ (vui vẻ) — Thưa thày là hai mươi bảy a.

của Bạch-Vân

Say rượu

CHÚ QUÁN (nói với vợ) — Những người say rượu trong cái gì cũng hóa hai oả vạy đê hồn ta tinh tiên.

NGƯỜI SAY RUỘU (nói với chủ quán) — Tất cả bồn chai vạy hèt bao nhiêu tiền ?

CHÚ QUÁN — Hai hào một chai vạy là tám hào tất cả.

NGƯỜI SAY RUỘU (trong cái gì cũng hóa hai) — đưa chủ quán bồn hào và nói : « đây tám hào đây cầm lây. »

TRƯỜNG

HOÀI DỨC

N° 70 Phố Hàng Trống Hanoi
Giấy nộp số 866

là một trường Nữ-học tư-thục to nhất Bắc-kỳ
Có từ lớp Đồng-Ấu đến lớp Đề-lử-niên ban
Cao-dâng-tiểu-học.

Ngày khai giảng niên-khoa
1941 - 1942 :

Ban Tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre
1941, hời 7 giờ sáng.

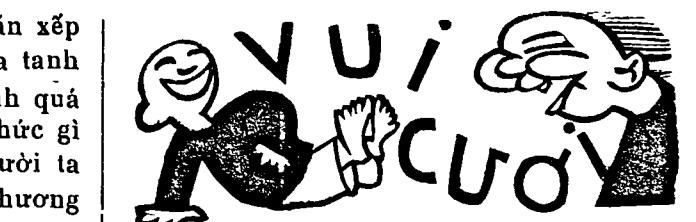
Ban Cao-dâng-tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre hời 8 giờ sáng.

Lưu-trú học-sinh phải tề tựu tại trường
ngày 31 Aout trước 8 giờ tối,

bưng đến tận chỗ các sư ngồi. Đồ ăn xếp trên mâm bồng bằng bạc, có chén xa tanh vàng dày cho sạch. Trông ngon lành quá các em ạ. Chả biết trong có những thức gì và ngon đến đâu, mà một đêm người ta phải khiêng hai ông sư vào nhà thương chữa về sự quá ngon miệng.

Hôm nay, anh phải giặc từ bốn giờ sáng lên chục sẵn trên lăng nhà vua ở d'Oudong cách Phuom Penh chừng 40 cây số, 7 giờ Hoàng tộc rước bình dung sương đến. Tân quân tự tay cầm bình đặt vào trong một cái tháp lớn xây trên đỉnh núi. Lễ Hòa tang hết sức long trọng cử trong mười ngày đến đây là hết, và anh cũng hết ở Phnom Penh.

Sau một tuần lễ, chả ngày nào được ngon miệng như các ông sài cao mèn, vì suốt ngày túc chục trong nhà Thiệu, đè biển thư kệ chuyện cho các em...



Gà chết

của Băng-Hồ

Ngồi trước mâm cơm Phong chỉ vào con gà quay trong đĩa đòn Cát :

— Đòn Cát biết đây là gà gì ?

CÁT — Đây là con gà sòng chửi gì ?

PHONG — Nhâm rồi, đây là gà chết chửi !

CÁT — ???

của V. Qui

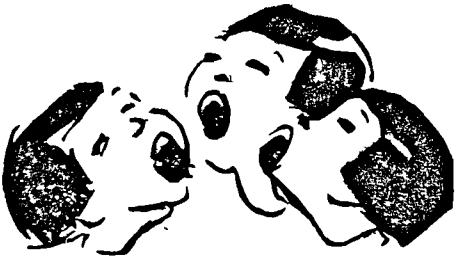
THÀY — Tám lần chín là bao nhiêu ?

TRÒ — Bảy mươi hai a.

THÀY Thế chín lần tám là bao nhiêu ?

TRÒ Con chưa học ciuu chương lần

T. V.



HỌC HÁT

ĐỌC ÂM NHẠC (bài nói)

NẾU bây giờ chúng ta đem đàn nhạn cảm của chúng ta mà thả cho chúng đậu lên cái trăng giây điện chúng ta vẽ, thì chúng ta sẽ thấy :

Trên sợi giây thứ hai, mắc lùn qua bụng chìa khóa, một con nhạn tên là SOL. Cái đó có nhiên lầm rồi vì chìa khóa chúng ta dùng là chìa khóa SOL, nhẫn vì dãy mà đặt tên cho con nhạn đậu giây này.

Anh nó, cao hơn nó và tài tình quá, đậu được cả ở chỗ lơ lửng, không có giây, — ở khe thứ hai — tên là LA.

Đến sợi giây thứ ba; anh con LA, tên là SI. Con SI là con cao nhất trong mỗi đàn bảy con nhạn. Nhưng nó vẫn hay đứng cuối đàn, di hậu tập. Đáng lẽ đến đây là hết một đàn thì thôi, nhưng trăng giây điện hẵn còn thừa chỗ đậu, chúng ta lại lấy một đàn khác mà thả lên cho

(Tiếp theo kỳ trước)

NGAY sáng hôm sau Công Chúa bắt tay vào việc. Nàng làm lụng suốt ngày chỉ nghỉ có lúc hái quả rừng ăn cho đỡ đói.

Hết cứ mặt giờ vừa lặn, đàn ngan lại bay đến, quấn quít chung quanh Công chúa.

Khi nàng đã hái hết cỏ rồi, nàng bèn dệt cỏ thành vải để may áo lót cho mình cho các anh. Những bàn tay ngà ngọc của nàng chẳng mấy chốc đã thành chai. Nhưng nàng vẫn cố công làm, ngày ngày được trông thấy đàn ngan là một sự yên ủi duy nhất cho lòng nàng.

Một chiều, các « anh ngan » rầu rĩ bảo nàng rằng sắp phải xa nàng trong sáu tháng, vì theo tục thì cứ rét đến, nàng lai bay đi ở xứ khác ấm áp hơn. Công chúa nghe thấy tin ấy rất buồn nhưng cũng không vì thế mà sự hăng hái của nàng bị giảm...

đau kín trăng giây.

Ở khe thứ ba, bắt đầu bằng con nhạn khác ấy, là con DO, em út mà nhất định đòi đứng đầu đàn.

Trên sợi giây thứ tư, anh nó là con RÉ ngồi chẽm chẽ.

Rồi lại khe thứ tư, anh con RÉ là con MI.

Sợi giây thứ năm, trên cùng tất cả, là chỗ của con FA, đậu cao chót vót nhìn xuống dưới dãy trên đầu các em bên dưới.

Đó là kẽ từ con SOL, ở giây chia khóa trở lên đến con cao nhất có thể đậu trên trăng giây điện. Tỉnh ra, chúng ta thấy : Sol, la, si, do, ré, mi, fa... bảy con.

Còn phía bên dưới con SOL, chúng ta phải nhầm ngược lại để tìm tên các em nó, chúng ta thấy :

Ở khe thứ nhất là con FA. Con này với con FA đậu trên giây thứ năm mỗi con thuộc một nhau.

Dưới con FA, là con MI, đậu đúng vào giây thứ nhì — kẽ từ dưới trở lên.

Thế là chúng ta có chín con nhạn đậu trên năm sợi giây điện và lơ lửng ở bốn khe.

Đàn nhạn này có cái đặc tính là rất lành chanh lành chói. Đã đậu vào giây hay khe của nó thì phải eó tên giống nó mới được. Không khi nào hai con cùng đậu một giây hay đứng một khe mà lại khác tên nhau được. Ví dụ: đã đậu ở giây SOL thì mấy trăm, mấy nghìn con cũng đều phải tên là SOL hết cả.

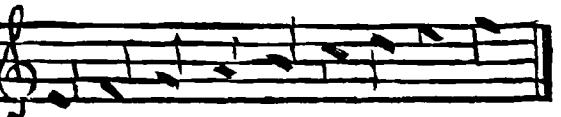
Chín con nhạn và trăng giây vẽ ra thì thành như thế này :

ĐÀN

Đến Mùa xuân, đàn Ngan lại trở về thì xong được một nửa chiếc áo... Rồi xuân qua, hạ tới, đến thu sau, khi đàn ngan yêu quý lại di lánh rét thì đã xong hẳn được một chiếc áo lót mình.

Giòng dã như vậy được bốn năm.

Một hôm Công chúa đương ngồi trước cửa đê may áo thứ năm thì bỗng thấy một chàng trai trẻ tuấn tú phi ngựa tới. Khi thấy nàng có một mình trơ trọi ở chốn âm u, mà quần áo đã rơi bời, chàng rất dõi ngạc nhiên, hỏi nàng là ai. Công chúa nhìn chàng bằng đôi mắt rất dịu dàng không nói gì cả. Hỏi mấy lần không thấy nàng trả lời, chàng trai trẻ tự giới thiệu mình là Quốc Vương xứ gần đây, và ngỏ ý muốn



mì fa sol la si do ré mì fa

Chúng ta nhận thấy ở hình vẽ trên đây hai con MI và hai con FA. Hiện giờ chưa học bắt giọng đè hát thay cho những con nhạn cảm này, chúng ta cứ hiểu là con đậu cao sẽ hát cao, con đậu thấp sẽ hát thấp là đủ rồi.

Ngoài ra, chúng ta còn thấy con thì vền duỗi ngược trở lên, con thì buông đuôi xiết trở xuống, cái đó không có quan hệ gì. Lên hay xuống, đuôi chúng nó cứ tùy theo cái phao cầu của chúng nó có mỏi hay không. Dài hay ngắn cũng vậy, tùy theo từng con, máu xấu hay tốt, Chúng ta không cần đề ý đến.

Muốn cho dễ nhớ tên con nào đậu giây nào chúng ta hãy chia đàn nhạn của chúng ta ra hai loại. Một loại chỉ đứng trên giây thì có năm con :



mì sol si ré fa

Một loại nữa có tài lơ lửng, xen lọt vào khe thì có bốn :



fa la do mi

Thêm vào bốn con kẽ sau, chúng ta có thể xếp vào loại ấy hai con có tài lơ lửng hơn nữa là con RÉ đứng phía dưới sợi giây thứ nhất, — ngoài rìa trăng giây — nhìn lên bụng con MI và sợi giây ấy, và con SOL, đứng phía trên sợi giây thứ năm, — cũng ngoài rìa trăng giây — ngoảnh xuống đếm chẩy con FA cao.



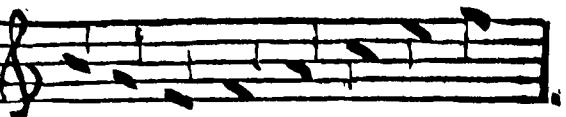
ré sol

Cộng những con nhạn đậu phía trong trăng giây điện voi những con đậu bên ngoài rìa chúng ta có mười một con tất cả.

Các em đã biết tên hết mười một con ấy, thế là các em đã đọc được tê i mười một dấu âm nhạc viết trên bộ kè và sát bên ngoài bộ kè rồi.

Lây giờ các em hãy lập đê tên những dấu viêl trong bản dưới đây. Trước thông thả, sau nhanh dần. Đọc mỗi dấu một tiếng cho quay quay, một là đứng hai là sai, đứng ngập ngừng nhắc lại nhiều lần.

Bài tập đọc I —



(Xem L. 1. trang 13)

NGAN

mang nàng về với mình. Sau bao lời van lơn, cầu khẩn của nhà vua, Công chúa bèn ưng thuận theo đi, nhưng nàng không quên mang theo những chiếc áo đã may xong và chỗ cỏ đã dệt rồi.

Về đến lâu đài của nhà vua bèn sai may quần áo mới, sạch sẽ cho nàng dùng. Công chúa năm ấy vừa đúng 18 tuổi, trông nàng đẹp tuyệt vời, nhưng nhất định nàng không nói một lời và chỉ chăm chú may áo cỏ, ngoài ra không thiết gì hết.

Nhà vua càng ngày càng mến cái đức tính thuần thực, nhu mì của nàng; còn nàng cũng cảm bụng quảng đại của Ngài. Rồi hôm lê cử hành rất trọng thè...

Chỉ còn một năm nữa là nàng sẽ may xong áo cỏ, là nàng sẽ cứu được các anh

và sẽ được nói đê thò lộ tâm, sự với người chồng yêu quý của nàng.

Nhưng rủi thay, người dì ghê của nàng, đã bị cha nàng đuổi về với mẹ, lúc nào cũng rình mò, đê ý đến nàng, nhất định báo thù. Nó bèn biến hình thành, một bà lão già và xin được làm quản gia trong cung điện nhà vua. Khi đã được vào nhận chức, nó bèn dùng thuật làm cho Ngài bị ốm li bì không thuốc nho chữa khỏi. Rồi lại chính nó ra tay chữa cho ngài khỏi. Từ đây, ngài rất quý nó và cho nó cai quản tất cả các nô tỳ trong cung. Nó bèn lợi dụng các cơ hội đê hại Công chúa.

◆

Hai, ba tháng trước khi hết cái nạn 6 năm, Công chúa sinh hạ một hoàng nam rất xinh đẹp. Nhà vua rất vui vẻ, còn mụ quản gia cũng lăng cảng làm bộ quý hóa

(Xem trang 14)

Thống-chế PÉTAIN đã nói :

« Đã nhiều khi, ta lấy làm buồn mà nhận ra rằng những ý định của Chính - phủ bị một cuộc tuyên-truyền nham-hiem làm sai hẳn mất ý nghĩa đi; có khl những sự quyết-định đầy công nghiên-cứu của Chính - phủ không sao thành - hiệu được, vì một số quá đông vién-chức thừa-hành không chịu làm việc, hoặc bất tài không làm nổi, hoặc phản bội.

« Những sự bất lực đó, sự phản bội đó, sẽ bị truy-lỗi và trừng-phạt ».

Sô đặc biệt Trung Thu 5 Octobre 1941

Tết Trung Thu là tết riêng của các em. Báo TRẺ EM sẽ hiến các em về dịp đó một số đặc biệt xứng đáng. Vui và Đẹp. Có những kiều đèn lâ! Những bản đàm du dương, những điệu hát mới. Một ca kịch Hằng Nga. Một truyện thần-tiên về Trung Thu v. v...

BIỂU DẤU NAM-CƯỜNG

Các độc giả TRẺ EM ở Haiphong xin dem sô báo này lại : Mai Linh Haiphong và hiệu chè Đồng Lương số 149 Phố Khách sẽ có một lô dấu biếu.



Bản tại: Hanoi
Ng. văn - Đức
11 hàng Hòm. - Nam Định: tông đại lý cả các phủ huyện: Việt Long 28 bến cùi. Saigon: Phúc Yên, Haiphong, Hongay. Xin hỏi Mai-Linh Bắc-Ninh: Vinh-Hung. - Phù-thợ: Văn-Sinh.

T R A N G K H O

TÀU NGẦM

em cứ trú theo cách dưới đây.

Em lấy một chiếc hộp sắt kín đựng đầy nước mà thả vào trong bể nước sẽ thấy chiếc hộp chìm. Em vớt lên, đồ hết nước ra rồi lại thả vào bể thì sẽ thấy chiếc hộp nổi, dìm xuống nước rồi bỏ ra cũng vẫn nổi lên. Tàu ngầm cũng chỉ là một chiếc hộp kín có những ngăn riêng (ballasto) để khi nào muốn lặn thì cho nước vào, muốn nổi lên thì lại tháo bỏ nước trong ngăn ấy ra.

Toàn thể tàu ngầm giống như một chiếc thoi để di dưới nước được dễ dàng, không cần nước máy. Vỏ tàu phải bằng thép rất chắc chắn vì lặn xuống sâu vỏ tàu phải chịu sức ép của nước, càng xuống sâu sức ép ấy càng mạnh. Nếu vỏ tàu không chịu nổi, bị ép vỡ, nước sẽ tràn vào trong, người sẽ chết đuối. Các tàu ngầm hiện thời cũng chỉ có thể lặn sâu đến 100 thước. Vì thế nên những tàu bị đắm ở sâu quá 100 thước khó lòng cứu được lâm.

Muốn tháo nước ra để nổi lên người ta hơi vào những ngăn đựng nước, hơi sẽ tổng hốt nước ra. Muốn cho nước vào để lặn, trong tàu chỉ cần mở máy lỗ cho hơi trong những ngăn ấy thoát ra ngoài, nước sẽ tràn vào ngay.

Trong tàu cũng chia ra những ngăn có những cửa sắt kín để nước có tràn vào buồng này, người còn trú được ở buồng khác. Trong tàu có những ống đựng dưỡng khí (oxygène) để lúc tanh cho người trong tàu thở.

Tàu ngầm có hai máy, một máy chạy bằng dầu (essence huile lo. rde) dùng khi chạy trên mặt nước và một máy chạy bằng điện dùng khi lặn.

Nếu dùng máy chạy bằng dầu lúc lặn những hơi ở máy ra như các em thường thấy ở sau ô tô hay mô tô thè nào cũng phải tống ra ngoài, không thể giữ trong tàu được vì mọi người sẽ phải ngạt và cũng không có chỗ chứa những hơi ấy. Nếu cho hơi thoát ra ngoài tàu thì có bong bóng nổi lên mặt nước, quân địch cứ theo tăm mà đò thi chè không sao thoát được. Vì thế lúc lặn

A H O C T R A N G K H O A H O C

tàu ngầm phải dùng máy điện, vừa êm vừa không cần không khí, không có khói.

Điện dùng chạy máy ấy đụng trong những hòm chứa điện (accumulateurs) giống như của ô tô. Bao giờ dùng hết điện, tàu ngầm lại phải nổi lên dùng máy dầu cho chạy một máy khác làm ra điện (générateur) và để dành chỗ điện làm ra ấy trong hòm chứa điện.

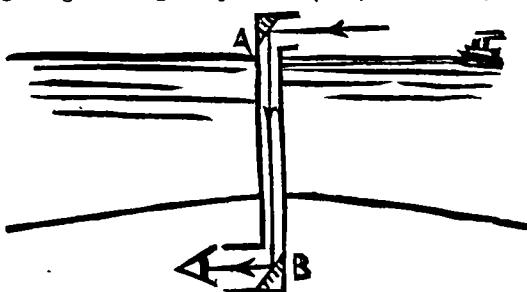
Máy điện dùng cũng còn bất tiện vì các hòm chứa điện cồng kềnh quá, máy điện yếu hơn máy dầu. Lại còn những lúc tàu bị trúng trành cường toan (acide) trong các hòm chứa điện có thể để ra ngoài, bốc hơi làm mọi người ngạt vì những hơi ấy độc lâm.

Từ năm 1938 người ta đã có ý tưởng dùng khinh khí (hydrogène) và dưỡng khí (oxygène) để chạy máy thay hơi dầu. Như thế tung lặn lúc lặn cũng dùng được máy ấy vì máy cũng khỏe lại không có khói: khinh khí và dưỡng khí hòa với nhau mà đốt thì sẽ hóa hơi nước, chỉ cần để đọng lại thành nước rồi cho chảy ra ngoài. Khinh khí và dưỡng khí sẽ ép rời riving trong những ống thép rất chắc chắn.

Lúc đi trên mặt nước tàu ngầm cũng như một tàu thủy thường, không có gì khác, người cũng có thể đi lại trên « boong ».

Lúc lặn tàu phải đóng kín mít và dùng tiềm vọng kính (periscope) để trông trên mặt bờ.

Mọi vật trên mặt nước về bên phải đều in hình trong miếng gương A miếng gương B & dưới lại in hình miếng gương A cùng tất cả các hình ở trong. Vì thế mắt nhìn miếng gương B trông thấy cả mọi vật trên mặt bờ



về bên phải. Các em lấy hai chiếc gương con mà thử sẽ thấy rõ ràng, nhớ để hai mặt sáng đối với nhau.

Tầm vọng kính có thể quay về mọi phía và àm dài ngắn tùy ý.

Tàu ngầm có sung đai bắc nhưng không mạnh bằng súng ở trên các chiến hạm, súng liên thanh và súng cao xạ để chống với phi cơ. Những súng ấy chỉ dùng khi tàu nổi khỏi. Trong khi lặn tàu ngầm đánh đòn các tàu địch bằng ngư lôi (Torpille).

Chắc các em cho tàu ngầm là mạnh lầm, thật vô địch. Chỉ việc ăn dưới nước, tung

ông xem (periscope)

Chân vịt

Hình ảnh Ngầm dùng mìn bánh lái

c,c : cửa lặn.

o,o : ống đựng không khí ép.

M : may

dung đi tìm tàu địch rồi lại gần, ngầm thật kỹ mà phóng ngư lôi. Đánh xong lại ăn dưới nước, không ai có thể tìm được.

Thật ra công dụng của tàu ngầm cũn khôn to lầm đâu vì muốn phóng ngư lôi, cần đánh tàu ngầm cũng phải cho Tiềm vọng inh lên khỏi mặt nước để nhìn và biết rõ chỗ tàu địch. Vì thế nhiều khi tàu địch now thấy tiềm vọng-kính, biết có tàu ngầm và tìm cách đỡ phòng ngay.

Tàu ngầm có thể bị vướng thủy lôi (mine) đặt sẵn dưới bờ hay mắc lưới cảng săn ở những nơi trọng yếu. Những tàu ngầm của Đức đều có một cái cưa ở đầu mũi để cưa những lưới săn.

Các tàu thường có máy nghe đặt dưới nước để tìm tàu ngầm theo tiếng chân vịt quay kh đã tìm được, những tàu ấy vứt lựu đạn (grenade) xuống bờ; lựu đạn xuống sâu ít hay nhiều tùy theo dự định của người ném rồ mới nổ rất mạnh.

Nhưng những máy bay vẫn là địch thủ đáng sợ nhất của tàu ngầm vì máy bay có thể phóng đến đánh bắt thính linh làm tàu ngầm không lặn kịp.

Nhiều khi tàu ngầm đang lặn cũng không thoát nổi máy bay vì các phi công ở cao có thể ném xà xuống bờ được, nhất là khi bờ lặng. Lúc ấy máy bay có thể dùng lựu đạn đánh hay đánh điện linh gọi các chiến hạm ở quanh đấy.

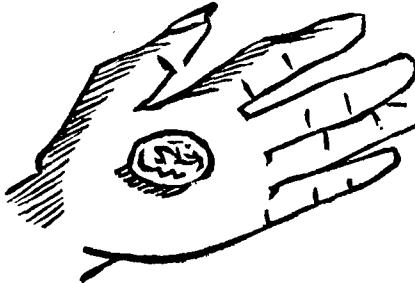
ẤU BẮNG

Đồng hào ma

Ngân vội me mải lấy tiền đi xem quỷ-thuật mà không được. Nước mắt ở trong đôi mắt to như những bòn bi ve cù ràn-rọa lăn ra. Tôi trông thương hại quá. Làm sao cho Ngân đi được bây giờ. Bà Cửu cứ nhất định không cho đi kia chứ!.. À!..

— Thôi nín đi, mai me cho đi ciné, quỷ-thuật không hay đâu con ạ.

— Thua bác hay lầm ạ. Không tin bác đè cháu làm cho bác xem. Nhiều trò lầm. Đây không có đồ dùng, bác cho cháu mượn đồng



hào vậy. Hết làm cháu sẽ làm nó biến vào trong thịt được bác cho anh Ngân và cháu đi xem nhé.

Xắn tay áo cao lên tận bả vai, tôi vội vàng cầm lấy đồng hào và xoa đi xoa lại như để cho nó biến vào bắp tay trái, lúc ấy đang chống xuống mặt bàn. Tôi cố ý để roi đồng hào xuống bàn hai lần để bà Cửu tưởng tôi vung về. Bà cười chế nhạo nhưng vẫn chăm chú xem. Tôi liền túc minh (giả vờ đấy thôi) cùng tay trái nhặt đồng hào lên, trao sang bàn tay phải rồi lại xoa...

Lần thứ ba, tôi lại bỏ đồng hào rơi xuống mặt bàn, tay trái lại nhanh nhẹn nhặt nó lên, nhưng lần này tôi vẫn khư khư giữ nó ở lòng bàn tay trái, có cho sang tay phải thì chỉ cho vở đấy thôi. Tôi liền co tay trái lại, cho nó gần gũi sát đến cõi, và tay phải vẫn đều xoa. Đợi cho bà Cửu chằm chừ nhìn vào tay phải, tay trái tôi lúc ấy mới đặt đồng hào lên cõi. Chắc chắn thế rồi, tay phải tôi lúc ấy đang xoa thiền xoa địa liền dập đèn-dét vào bắp tay trái ba chiếc. Tôi liền bí mật đọc vở vẫn mấy câu thần chú : « Hê, hấp biến ». Thế là tôi xoè hai bàn tay ra. Đồng hào đã trốn mất...

Bà Cửu không tin, bắt tôi đứng dậy để tìm Tim làm sao được. Đồng hào ranh-manh đang nằm bò trên cõi tôi bỗng nhảy tốt xuống ngay trên thắt lưng và nằm yên ở đấy rồi. Cò mà giờ tìm!..

Bà Cửu phục quá, liền đứng dậy mở tủ lấy

Vẽ theo sự thực — Mục đích lối vẽ này là chép đúng sự thực. Một cái ấm đặt trước mắt, các em ngồi chăm chú chép kỹ hình cái ấm, cái tay cầm cái lòng ấm. Rồi các em nhận xem trên những bộ phận ấy chỗ nào sáng chỗ kia tối hay lò mò, các em đánh bông theo. Sau cùng, nếu các em có mẫu thuốc vẽ để dùng, các em lại phải để ý đến sắc nõe xanh hay vàng, sắc nào tím nguyên chất hay tím hơi thiên về đỏ... nói tóm lại các em phải phân tách, soi mói từng chỗ sừng góc để hiểu và biết. Tất cả sự cố gắng chép đúng ấy là để khi người ta nhìn bức tranh có cảm giác đúng trước vật mà các em đã vẽ.

Đúng ở đây cũng là đúng có hạn thôi. Vì nhiều khi, tuy mắt mình trông thấy một vài, liều tiết hoặc nhỏ quá, hoặc bởi một cõi gì khác mình không thể vẽ hay không cần vẽ đến. Ví dụ vẽ một đầu người, các em trông thấy biết bao nhiêu là tóc, các em có đủ kiên nhẫn để xem được bao nhiêu sợi không? Khi biết số sợi tóc rồi, các em có thể lấy bút mà chép lại đủ số và đủ giáng của từng sợi không?

Các em cần chép đúng, nghĩa là những hình sắc vẽ ra đều phải ghi theo sự thực. Thể thôi, chứ không bắt buộc thấy sự thực có cái gì cũng phải chép đủ cái đó. Các em không thể tìa từng sợi tóc được, song phải chép đúng hình giáng của từng mớ tóc và bợ tóc.

Vẽ theo trí nhớ — Luyện lối vẽ này, người ta thường bầy trước mắt học trò một vật gì

trong độ mười phút, bảo học trò ngắm kỹ và nhận kỹ, để khi vật đó cắt đi học trò có thể thuộc lòng mà vẽ lại. Cách đó lợi ở chỗ làm nhà họa-sĩ quen để ý đến toàn thể, nhangs những liều tiết vô ích chỉ làm bột và mất vẻ mỹ thuật của bức tranh. Cứ ngắm một vật rồi quay mắt đi, nhầm những hình giáng của vật; nếu chưa thấy thuộc lòng, lại để mắt nhận xét lần nữa cho iới bao giờ có thể vẽ thuộc lòng trong óc được vật ấy. Các

em có để ý đến những tranh khôi hài truyền thần một vài nhân vật ở trong những ở báo hải nước không? Các em đừng lưỡng hững người bị vẽ riết lại vui lòng ngồi để họ người ta chuyền thần minh, rồi đem nét nết mình ấn nhao báng! Không đâu! nhà Họa-t phan nhiều là phải ngắm trộm rồi nhớ, rồi khắc thủ hình, sủa đi, chữa lại tay dạm. Cái công việc ấy toàn làm trong óc theo trí nhớ và nhận xét, rồi về nhà mới chép lại vào tranh.

T. V.

Cải chính trang 11 : Câu : « chủ ý đến, những lối tên » xin đọc : « chủ ý đến để tránh những lối trên.. ». Trang 18, trong câu : « Cũng như khi ở xa... » có ai chữ « xa » xin đọc là « ta » thay vào.

HỘP THƯ

Ông Thanh Liễu (Tân Định) — Muôn trả lời nhưng không biết địa chỉ.

Vợt Lành (Quảng-Đen) — Cứ gửi xem. Việc gì còn phải đắn đo, rào mờ thè. Vui lòng sếp giới thiệu với Chàng Vợt để mà nhận họ. Đoán sai cả.

Thinh thoảng ở hộp thư có chữ C.V. ký đó là anh Cai Vườn Ương. Anh Cai Vườn chỉ nói chuyện cuộc nói thời. Còn những thư khác đều do Anh Cao trả lời cả. Hộp thư cứ gửi về Tòa Báo cho Anh Cao, không mà được đâu.

Cô Thanh Ngần (Tràng-An H.N.) — Đã đọc Nàng Dung. Viết được lắm, chỉ tại cốt truyện hỏng. Nghỉ đèn Gon Lợn là lần mà khiếp. Có còn Nàng... gì nữa, làm ơn cho xem ngay

Em Linh Hoài (Nam-Dịnh) — Hãy cho biết rõ được thường về dịp nào

Bạn Hoàng Quy (Haiphong) — Cảm ơn lắm. Đã nhận được Nắng Xuân.

Nguyễn Đình Cường (Hanoi) — Nói trước làm gì. Cứ gửi xem đã.

Các em Phi Phi (Phnom-Penh), Nguyễn Văn Phòi (Campha Port) và các ông Đặng Xuân Mai (Haiphong), Hồng Thành (Phù Leng) — Đã nhận được bài, cảm tạ.

P. Trụ (E.P.I.) — Đoán già thế? Chỉ gần đúng thôi. Bao giờ cũng một mặt. Vẽ ngay trong bài cho đỡ thất lạc. Chuyện đang báo khác rồi. C.V.

Nguyễn Phúc Kim (Hanoi) — Bài gửi chậm quá. C.V.

Nam Phò (Haidương) — Xem « Hộp thư » số 9. C.V.

Tác giả « B.p.n.a.c. » (Hanoi) — Làm ơn cho biết tên và chỗ ở. C.V.

Cùng các bạn có bài đăng ở báo — Bạn nào có bài đăng ở một số nào cũng sẽ nhận được báo biểu về kỳ đó.

Chú ý : Xin cho biết địa chỉ rõ ràng. Bạn nào đã có bài đăng trong bốn kỳ xin cho biết những bài đó đăng ở những số nào. Nhà báo sẽ gửi tặng ba tháng báo.

Chỉ kè những bài dài ít nhất là nửa trang. Biểu Trọc đầu (Kiến An) — Nào anh biết cái chỗ bí hiểm ấy nếu em không nói ra? Lê nhà báo là như thế chứ không phải để biên thư hỏi mượn lược của em đâu, em Biểu Sư cũ, — à chết, xin lỗi — em Biểu Trọc đầu ạ. C.V.

tình cho cl.ung tôi đi. Ngân thích quá, vừa kéo tôi đi vừa hát. Thành thế ra hôm ấy, chúng tôi vừa được xem, vừa có tiền ăn kem mát lạnh cả bụng.

PHAN-TRU

CHẤP HÌNH

Các em lấy một miếng giấy bồi ở những quyền lich treo cũ nào đó rồi theo dười đây cắt ra để làm vật liệu chắp các hình sẽ lần lượt in lên tờ báo này.

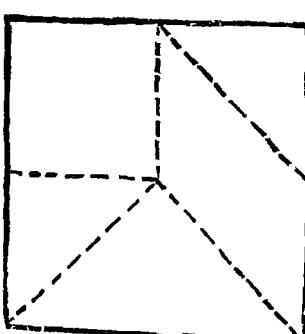
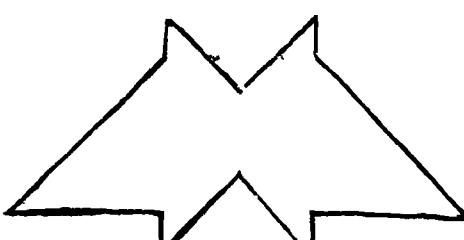
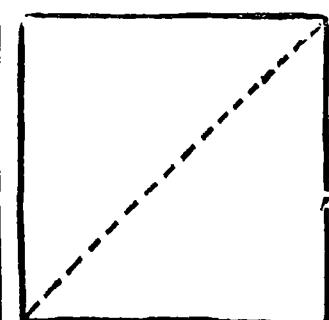
Trước hết các em cắt lấy 2 hình vuông mỗi bì 4 phần lấy bút chì vạch theo như hình vẽ rồi cắt ra. Những đường chấm là đường cắt.

D D

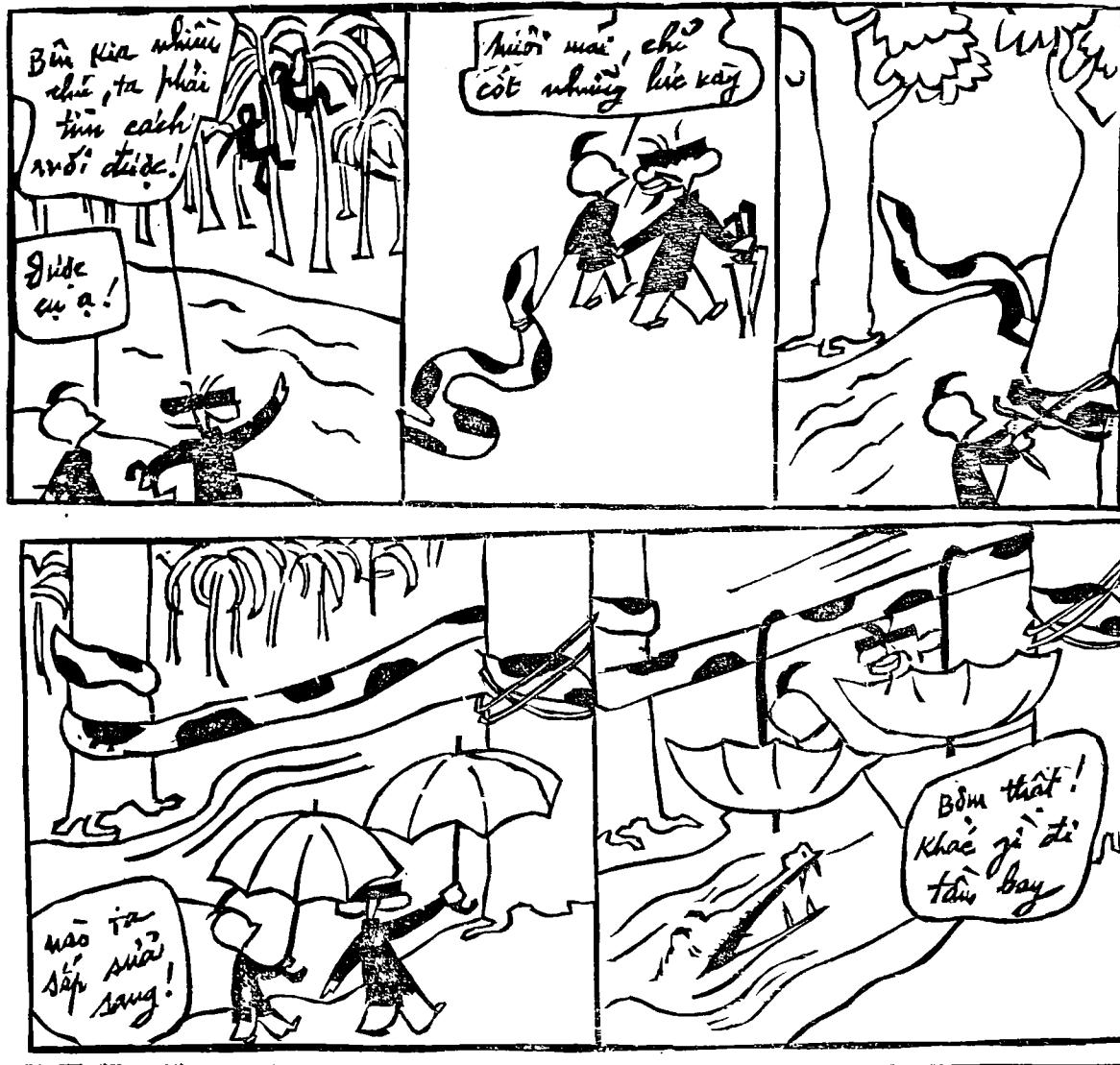
Bây giờ mỗi em làm lấy một bộ rồi cùng họp nhau ại nhận kỹ hai hình vẽ dưới đây chắp thi xem ai chắp xong trước nào!

1er — Con bướm, 2e — Cái nhà.

SƠN CA NGOÀI GIỜ^I



MÚP và MÍP XIV SANG SÔNG TÌM KHỈ



Học hát

(Tiếp theo trang 7)



Các em có thể lấy những bản nhạc in sẵn mà tập đọc thực nhiều. Không săn những bản in, các em có thể kẽ lấy một trang nhiều bộ kẽ, tự châm lấp lợn xộn nhiều dấu âm nhạc (1) Một em đọc, một em nữa ngồi làm giám xál viên,

nghé và nhìn xem có đúng hay không. Mỗi dấu đọc nhầm được phép báng lại một cái.

Nhào nào cũng tập một lúc kỵ cho đến khi đọc dấu âm nhạc dễ như đọc chữ cái trong văn quốc ngữ vậy.

(Còn nữa)
ANH HOA MI

(1) Chấm dấu âm nhạc không bắt buộc phải vẽ cho thật tròn. Cứ ăn ngòi bút cho đậm nét vào đúng giòng hay giữa khe là được rồi. Một điền nên nhớ là nếu đuôi vắt lên thì ở bên phải, nếu đuôi rủ xuống thì ở bên trái.

« THẦN THÊ VÀ SỰ NGHIỆP THỐNG-CHẾ PÉTAIN »
của

BÙI - ĐÌNH - SAN

là một cuốn sách rất hay ai cũng nên đọc.
Giá : Op 14

KÝ NIỆM NGÀY HÈ

Kỳ này Vườn Uống đem trình bày với các bạn một gốc non có giá trị, một « mẫu hàng » đẹp để có thể làm sáng rạng một « Phòng triển lãm ».

Bằng một cây bút linh hồn, em Hùng Quang sẽ làm cho chúng ta như sống thực những phút hồi hộp, vui buồn trong cái ngày kỷ niệm của riêng em.

Chúng tôi cho rằng nguyên văn đề giữ hết về chân thật của Tác giả và chủ thích bên dưới mỗi khi có chỗ nào làm lỗi hay non vung.

Trước khi nhường chỗ cho em Hùng Quang, chúng tôi cũng phải cảm ơn Ông giáo nào đó đã làm này nở được cái

CÁI VƯỜN

(Tặng thầy V. người tôi đã chịu ơn)

Ôi ấy là tháng tư tây năm 1938.

HTôi xin nói cho các bạn biết, dạo đó tôi châm lăm chí không như bây giờ đâu! Mới có tháng tư mà lớp tôi đã bắt đầu học ôn lại hết các bài rồi! Học trò cũng chăm, thầy giáo cũng chăm! Buổi sáng, chúng tôi phải đến trường sớm bốn mươi phút và buổi chiều chúng tôi phải ở lại một tiếng đồng hồ để làm tinh và viết ám tả. Ngày nghỉ, thầy giáo lại ra đến hai chục cái tinh để làm. Nói tóm lại, thầy và trò cùng chăm hết sức.

Riêng tôi; tôi cho có lẽ không ai chăm bằng tôi! Phải, vì ở nhà, có ai thấy lúc nào tôi ngồi không đâu! Ngoài các bài vở nhà trường, tôi lại còn mua những sách riêng để xem cho giải thêm! Thường thường đêm nào tôi cũng học đến hai, ba giờ sáng, và năm giờ tôi đã dậy, Thật đấy, các bạn à. Chả thế mà cứ hàng sán, bảy chục bài học, tôi cứ thuộc lầu!

Sau mấy tháng học tập chăm chỉ như thế, chẳng bao lâu ngày thi đã đến. Nhưng tôi không lo sợ gì cả.

Tôi hôm trước, ăn cơm xong thầy tôi đi chơi, tôi cũng đi chơi. Thầy tôi, trời ơi cứ nói đến thầy tôi, tôi thấy phiền lắm, các bạn à. Mẹ tôi mất được một năm thi thầy tôi đã ra chơi bời cờ bạc.

Không bao giờ người trong nhà sóc tôi được cần thận. Việc nhà, người bỏ đầy không ngoảnh mắt đến, có khi người đi chơi luôn năm, sáu ngày liền mới về nhà. Thành thử đạo ấy tôi ăn uống rất khỏe. Khi thầy tôi ở nhà, tôi được hai xu ăn quà còn khi thầy tôi đi vắng, không về nhà, thì.. nhín! Ô, nếu kèo ra thì còn nhiều nỗi khổ tâm lắm..

Tôi hôm mồng sáu tháng sáu tây, tôi cùng anh C. đi xem hát để quên nỗi lo âu, để ngày hôm sau thi cho được yên dạ, tĩnh táo.

Gồm, tích « Tôi của ai » của gánh hát Hiệp Thành đễn hay quá. Lúc ra khỏi rạp hát, chúng tôi vẫn còn khen hay!

— Sứu ơi, rẽ vào hiệu Cát Trường chèn đi, bạn tôi nói, tao còn năm hào đây!

— Ủ thì vào!

Sau khi ăn uống no nê, chúng tôi từ biệt nhau

ra về và chúc nhau thi đỗ.

Về đến nhà đã 12 giờ rồi! Chết chúa khuya quá! Tôi thế nào sáng mai dậy sớm được bây giờ? Khô, giãy mà, bùi mịc chưa sửa soạn gì cả! Buồn ngủ quá! Kìa mắt đã nhò lát rồi. Không thể làm việc gì được nữa!

Tôi liền gọi thẳng nho : « Sáng mai, nhớ gọi tao dậy sớm nhé. Phải gọi từ năm giờ dậy, nghe không? »

Tôi định để đến sáng hôm sau mới sửa soạn giấy tút. Mười hai rưỡi! Tôi đi ngủ.

Mồng bảy tháng sáu tây! Sáng hôm ấy, còn đang mơ màng giấc điệp, bỗng nghe thầy tiếng ôn áo ngoài phố, tiếng hàng cháo, hàng phở rao inh ôi, tôi bỗng rật mình thức dậy. Nhìn đồng hồ, thôi chết rồi! Đã bảy giờ kém mười rưỡi. Bảy giờ đã phải có mặt ở trường Sinh Tử rồi. Biết làm thế nào bây giờ? Trời ơi!

Nửa mươi nữa khóc, tôi chạy đi lấy quần áo thay, nudem gọi cuống quít : « U già đâu, lấy chậu nước rửa mặt Nhỏ, tìm cho lao đổi giày. Mau lên! Kìa sao đứng ỳ đây thế! Giày hôm qua lao dép ở gầm giường ấy mà! Không thấy à? Cố tìm xem! A, đây rồi! Thôi, xuống gọi lao cái xe, nhanh lên.

Mặc xong áo, đi vội đổi giày, rửa mặt qua lại với vớ lấy cái mũ, đi tìm « carte d'identité » lấy dép ba lỗ giấy trắng, ăn vội lợ mực vào túi, rồi làm chay xe đỗ dưới nhà, lăng người ra cửa, nhảy vội lên xe, miếng dục ; « Bác làm ơn chạy hết sức nhanh đến trường Sinh Tử! Mau lên không có chậm giờ! Vẫn còn chậm. Nhanh lên tì nữa! Ủ, thế! thế! »

A! Đến trường rồi, sướng quá! Bỗng sực nhớ iỏi tiền xe, tôi vội móc túi nhưng chỉ thấy cục tay, không có qua một centavo. Tôi liền năn nỉ người phu xe cứ ngồi đây để tôi đi vay tiền Bác ta không bằng lòng, bắt tôi để lại cái mũ trắng. Không quá, bác ta làm như tôi thêm quý của bác. Nhưng tôi cứ đưa cho bác cái mũ rồi chạy đi tìm anh em bạn quen. Nhưng họ vào trường để nghe gọi tên rồi còn gì nữa. A, may quá, có bà phán bên cạnh nhà đang ngồi nói chuyện với mấy bà khách. Tôi liền nhảy (1) bà ra

(1) Hắn em Hùng Quang muốn nói là « máy ».
(Xem tiếp trang 18)

Đàn ngan

(Tiếp theo trang 7)

công chúa, nhưng chính thực ra, nó vẫn bày chuyện nói xấu, tìm cách hại nàng. Một hôm, Công chúa đương một mình trong trong thượng uyển trông cho con ngủ, quản gia bưng vào một chén nước mà nó bảo là thuốc bồ, uống vào rất tốt. Công chúa tin thật, uống vào rồi ngủ liền, ngủ rất say trong mấy phút. Mụ quản gia bèn ôm lấy đứa bé, định mang ra ao mà vứt, nhưng được mấy bước, trước mặt nó hiện ra một con chó sói cực to, hai mắt đỏ ngầu. Mụ ta bèn



vứt đứa bé xuống chó sói vội ngoạm lấy mà lẩn vào rừng. Khi về, mụ ta bèn lấy kim châm vào tay cho chảy máu ra và bôi máu ấy quanh mồm công chúa lúc ấy đương lì-bì ngủ...

Xong rồi mụ ta bèn hé tinh ỏi, người đồ xô đến, Công chúa cũng sực tỉnh dậy. Mụ ta lên tiếng buộc tội công chúa, bảo rằng nàng là một con hổ-tinh, ăn thịt cả con.

« Các người không tin cứ trông vào cái miệng còn dính máu kia thì rõ. » Mụ vừa nói vừa chỉ vào mồm công chúa...

Mọi người bèn đi tìm nhà vua đến. Người rất đau đớn vì mất con nhưng không tin rằng Công chúa đã ăn thịt con.

Mụ quản gia và các quan nhất định buộc và dân chúng rất lấy làm phẫn uất, buộc ngài phải sứ tội nàng.

Công chúa rất đau lòng nhưng, nếu rằng thốt ra một nhời để bộc bạch gỡ tội cho mình, tất các anh sẽ xuôi đời làm Ngan — Nàng chỉ còn biết khóc nhưng dù bị đau khổ đến đau đớn nữa, nàng cũng không quên đan áo cỏ. Mà cái thứ sáu đã gần xong...

Nàng sẽ bị thiêu sống.

Hôm nàng phải chịu tội cũng tức là hôm cuối cùng của cái hạn sáu năm. Cái áo cuối cùng chỉ còn thiếu có một tay. Khi quan quân điệu nàng, từ trong nhà lao ra, nàng còn cố đan nốt áo, ôm cả năm chiếc đà xong rồi trong tay, không ai có thể gỡ ra được.

Nàng bước lên đồng cỏ, người ta sắp đốt lửa thì bỗng trong im lặng nặng nề, mọi người nghe trên không có tiếng cánh vỗ, tiếng chim kêu thét.

Một đàn ngan trắng thẳng cánh đáp xuống quanh công chúa Đàn ngan có sáu con, trắng tuyền, rất đẹp. Công chúa biết rất cảm động khi nhận rằng ngan đó là các anh mình. Khi sáu con Ngan đến trước mặt nàng, nàng liền vứt cho mỗi con một chiếc áo Đàn Ngan tức khắc biến thành sáu hoàng tử xinh đẹp quây lấy công chúa ở đây.

Biết là đã hết hạn 6 năm, Công chúa kêu to lên rằng mình vô tội. Mọi người hết sức ngạc nhiên và đi tìm nhà vua đến.

Mọi người đương vui vẻ hàn huyên thì Bà Tiên ở đâu hiện đến mang theo cả hoàng tử mà trả cho nhà vua, chính bà đã hóa ra chó sói để cứu cho hoàng tử khỏi chết vì mụ quản gia.

Còn mụ quản gia ác nghiệt. Mụ bị bỏ ra một đảo vắng để có thời giờ mà ăn năn tội lỗi của mình.

— Các em gầy còm, sanh xao lâu nhón nên đòi cho được kẹo thuốc Tonigoss, (1p20) có chất lọc ở trứng gà và chất calcium lấy ở sừng nhung.

— Các bà có trẻ bé trong nhà nên mua sẵn thuốc Siro Enfance (1p20) phòng và trị các bệnh tiêu nhu: nôn ói, ăn không tiêu, khó ngủ, hay mếu khóc v.v...

Bán tại PHARMACIE :

VuduôThin

HANOI — và đại lý các tỉnh

(tiếp theo)
NGUỒI ta ăn mừng một cách đậm ý vì biết chắc chắn cái nạn nước đã qua. Mấy hôm cuối cùng, mực nước lên rất mau, giòng chảy mạnh và siết. Thành đê cao kiên cố lanh đạm nầm dài uốn mình bên những ruộng lúa xanh : Không một chỗ nào núng cả. Nguyễn-Mại một ngựa với một tên linh thoảng ở chỗ này, thoáng đã thấy thămnơi khác. Nhìn nhiều gia đình đã nghi đã giọn cả nhà lên ở những gò cao, ông quan yêu dân chỉ cười, rồi nói đứa bọn hương-lý chực ở bên đê :

— Nếu năm nay không lụt thì phải ăn mừng đây ! Nhà nào cũng cố giết một gà để vợ chồng con cái vui họp với nhau, bồ nhữug lúc hối hộp sợ n' ư thế này. Phải là một ngày sung sướng cho toàn hạt mới được.

Một ngày sung sướng thật vì họ đã nghỉ hẳn việc một hôm để cùng quây quần ăn uống và tán dương công đức Nguyễn-Mại. Thầy lý đặt chén rượu xuống mâm nói :

— Kè ơn Ngài thì không tinh siết được. Tôi đã biết dân ta sẽ được nhờ nhiều lắm ngay từ khi nghe cụ Quản kè truyện và xem bác xã Đoàn bị tát...

Mọi người cùng ô lèn cười.

— Đức Ngài rộng thát.

— Làm quan có gan mật như Ngài hệt ta từ xưa đến nay mới có Ngài là một.

— Người ta đồn Ngài cũng hay võ lắm.

— Còn tôi thích nhất là Ngài đã liêm lại mình...

Rồi câu truyện bao giờ cũng thu về các mưu meo tra án của quan tồng- rắn. Sự khôn khéo của Nguyễn-Mại đã được dân thường-thức và chú ý đến một cách đặc biệt. Người ta tin rằng Nguyễn-Mại có một giác quan sáng suốt cảm thông được những sự gian tà. Vì vậy ai cũng sợ và tự nhiên thấy bót những sự nhũng nhiễu. Họ ngờ rằng Bao-Công (1) đã tái-sinh vào Nguyễn-Mại.

— Các ông đã được nghe cái án ở chùa Cả chưa nhỉ?... Một đám chạy đương buỗi hành lễ tự nhiên thấy mất một tấm lụa. Tấm lụa ấy là một tấm lụa tiễn đẹp lắm, sự chủ đã hành tẩm gửi mua ở xa về để làm đồ lễ. Ở chùa, ngoài các vị sư và các vãi chạy đèn, còn chỉ toàn người nhà sự-chủ. Họ không dám nghĩ cho người cửa Phật nhưng ngờ những người

(1) Một vị quan tra án rất giỏi ở đời nhà Tống (bên Tần).

NGUYỄN MẠI

của NGÔ-BÌCH-SAN

nha mình thì cũng thật là vô lý. Họ lại quả quyết chắc chắn rằng trong thời ấy không có một ai lạ vào chùa. Tấm lụa không lẽ tự nhiên lại biến đi đâu mất được. Lòng bất bình đã sục họ đem việc ấy lên cửa quan.

Quan — Ngài được cài dàn-dị vì lòng thương dân — không nề hà đến chơi chùa và hội họp cả mọi người lại. Ngài thật thà và kinh cần nói rằng :

Việc trộm cắp thường trong dân mới về phần tội sứ, còn đây tấm lụa lẽ mất ở chùa, tôi không dám đem tài trân-tục đe rỡn của Từ-Bí vì sợ đe oan cho một người nào thì tôi lại thêm tội. Phật-Tđ tôi cao ngồi trên đâ thura biết kẻ gian thì không gì bằng cầu Người chỉ dẫn cho. Tôi đã được chứng - nghiệm một lần, ở Kè Chợ, trong một vụ trộm cũng tương-tự như vụ này. Tất cả bọn người bị nghi ngờ đều phải chạy trong một đòn lẽ, hai tay chấp nắm mấy hạt đỗ. Chỉ một lúc thôi mà hạt đỗ của kẻ gian đã nảy mà. Sự linh thiêng hiền nhiên ấy là một chứng cứ rõ ràng không còn đe kẻ gian chối cãi vào đâu nữa. Böyle giờ cũng xin sự ông dăng đàn cho đe mọi người — không trừ một



ai có mặt ở đây — được theo cùng thành tâm cầu cho kẻ gian bị bại lộ.

Từ các sự-bác, tiều, vãi đến người nhà sự-chủ không có một lời thốt ra. Họ yên lặng lần lượt đến nhận mấy hạt đỗ và kính cần bước vào trong dào Tiếng mõ đều đều đưa dịp bước lẩn trong tiếng « na-mô » trầm bồng bồng đủ các thứ giọng. Không khí trống nén trong nghê êm

khác thường. Quan tống-tráo một mình đứng hình tĩnh chăm chú nhìn cái vòng ngrazier nắm hai tay dơ lên ngang mày, quay đầu trên khoảng sân rộng trước bàn thờ. Ngài mỉm cười đến nam sáu lượt và sán lại gần. Mọi người bỗng sững sốt thấy Ngài nắm lấy một bà vãi. Họ quên cả đòn lẽ trang nghiêm ò ạt đến vây quanh lấy Ngài và ngrazier đòn-bà đứng run lên bần bật. Ngài quắc mắt nhìn bà vãi đã không còn máu mặt nói :

→ Mụ đã sợ đỗ nầy mầm lầm hay sao ! Chỉ có kẻ lồng gian mới nơm nớp lo và chỉ riêng mụ đã mấy lần hé bàn tay để định nhìn xem sự linh thiêng hiển hiện. Cái cù-chỉ ấy đủ rõ tà tâm của mụ.

Bà vãi đánh thú tội và ngrazier ta đã tìm thấy tấm lụa còn dấu ở dưới đồng rạ sau chùa.

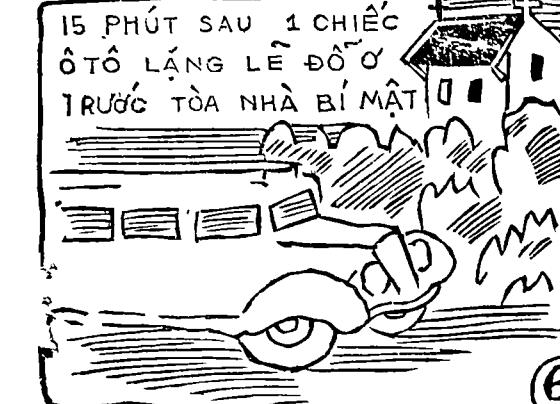
Sáng chưa tan hết hơi sương, ở phố nhà ngrazier ta đã nhao nhao bàn đến truyện bọn cướp bị bắt tối hôm trước. Nguyễn-Mại đi tuần về gặp một đám ma chôn đêm đi âm thầm không kèn không đuốc. Ngài sinh nghi bắt dung lại hỏi. Người nhà đám hoảng sợ, chạy thực mạng để thoát lấy thân còn tro mây người phu khiêng chiếc áo quan. Chiếc áo quan ấy không phải để chôn một người chết mà chứa toàn đồ vàng bạc, tiền và những vật quý giá. Tra ra thì toàn của ăn cướp và tên đầu đảng, còn chốn tránh, ngrazier ta ngờ chính là Sóc-leo, tên tướng cướp lùn nhanh nhẹn.

Trước công nhà ngrazier dừng từng bọn một chờ vào hầm. Họ ngầm nghĩa lẩn nhau và thi thầm nói ruyên. Một người lực lưỡng mang một cái thùng cái có vỉ đaye kín đứng cạnh một người thấp bé chân khập khiêng ngay bên cổng. Họ đến từ mờ đất và có ý muốn được vào hầm đầu tiên. Lảng vảng ngoài xa đến mươi mươi lăm người, bọn đứng bọn hong dong đi bách bộ, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn lên chòi canh có một người linh yên lặng đứng gác.

Có tiếng trống hiệu ; trong nhà rộn rịp : quan ra công đường. Nguyễn-Mại cho gọi ngay những người muốn vào thưa việc.

Ngrazier lùn trong bộ quần áo lụng thụng khập khẽnh di trước, người lực lưỡng mang cái thùng theo sau, mạnh bạo bước vào sân công đường. Cái sàn ấy rất rộng, Nguyễn-Mại sếp đặt có ý để được nhận xét trước những người sắp đến có việc với mình. Ông mỉm cười khi thấy bộ đội ấy tiến vào. Gần đến thềm công đường, hai người khách liếc qua một lượt sân vắng vẻ chỉ có lơ thơ hai người linh gác ở gần cổng. Trong nhà ngoài tên ngrazier nhà đứng hầu một gốc chỉ còn dam thấy đè lại yếu ớt

TÒA NHÀ Bí MẬT



và khum num.

Họ dừng lại. Người lực lưỡng, đặt thùng bên cạnh ngrazier lùn, cầm cái đơn, lấy về sơ hở bước lại gần thêm. Một ông dè chờ sẵn vừa cầm lấy thì những tiếng loảng xoảng rã rời vang lên Bộ tử binh lồng kính treo ở phía trong rơi vỡ tan nát. Một cảnh tượng khiến mọi ngrazier đứng run dán xuống đất vì sự kinh ngạc làm họ quên trong chốc lát những điều phải làm. Thằng lùn ở dưới sân cứ thoát thoát nhác những hòn đá to bằng quả bưởi đựng trong thùng vàng nem mạnh vào ngrazier Nguyễn-Mại. Ông bình tĩnh tránh những viên đạn đá dè nó bắn ra đằng sau, làm đỗ vỡ hết những đồ dùng bày trong nha. Trên mura đã ấy đến ròn rập một cách rã rời những tiếng huyền nao làm rộn rịp cả nha. Công vào đã dong lai Trong sân rộng, bọn lính trắng lè-tụu rất nhanh dường đuổi bắt hai người thích khách. Đến nức cùng họ trở lại cầm cự một cách mãnh liệt. Người dè đơn trong nháy mắt đã bị bắt, còn ngrazier lùn ném đá lúc mới vào di khập khiêng, đã hết cả que và trở nên nhanh nhẹn khác thường. Tay không hẳn đã làm bị thương bảy sáu người lính. Sau kém sút với số đông người địch thủ nên hẳn đánh chiu họ dè xuống trói hai cánh tay ra sau lưng.

Một tiếng reo :

→ Sóc-leo ! Chinh Sóc..eo rồi !

Sóc leo, — ngrazier lùn ấy chính là Sóc leo thật — reo đòi mãi khinh bỉ nhän bọn lính rồi liếc về phía công. Công vẫn động, trên trôi canh một hàng lính nghiêm trang đứng sẵn sàng.

Nguyễn-Mại đã ra đến đầu thềm. Ông vẫn thản nhiên tươi cười, tưởng như không có trận phong ba vừa qua. Tung lại bắt hòn đá cầm trong tay, Ông hất hàm nhìn tên tướng cướp nói rằng :

— Ta vẫn nghe người kề tài ném đá của Sóc-leo, may sao lại có dịp được thưởng thức, Muốn đáp lòng kề cùng yêu chung một thuật, ta cũng muốn thử chút tài mọn của ta cho xem. Nay nhìn cái mặt trời bằng kính đó ở dứa hai con rồng trên mái nhà kia, lấy dây làm cái đích.

Rứt lời một cái hoa tay nhẹ nhàng dã đưa đánh vút hòn đá lên trên không. Một tiếng kính rơi xuống mái ngói. Mọi người kinh ngạc nhìn cái khung tròn mặt trời thủng vỡ

— Cái đích bất di đích dè dàng quá. Nay trông lá cờ phất phới, ta xin ném trúng đuôi giài cờ...

Vứt... Gió vẫn đưa bay lá cờ, tung cái giài đuôi đã sé làm hai mảnh. Có một phút cảm phục thiêng liêng trong sự yên lặng. Nguyễn

Mại lại tiếp :

— Tài của người ta vẫn yêu và để ý đến lắm. Lòng tri-ngộ của ta từ từ trước đến nay chỉ có một ý muốn đưa những người tài, nhơn nhở mặc dầu, đến con đường giúp nước. Nước nhà có vượng là nhờ có nhiều nhân tài, chính, đến lúc suy cũng vì những nhân tài nguy đã chiếm lấy phần đông. Cái tài ở chỗ bất chính chỉ là cái tài biến mà thôi !

Nguyễn-Mại bước xuống thềm đến bên cách Sóc-leo. Người tướng cướp lùn cúi dần mặt nhìn xuống đất.

— Những lời tâm huyết nếu chả chuyền được nhau thì 'giây trôi cum cặp kia cũng là thừa đối với tấm lòng sắt đá. Lê, cởi trói, mau bay !

Nguyễn-Mại chợt nhìn thấy một giọt nước mắt đọng trên gò má sém nắng của Sóc-leo ; tên tướng cướp dạn với máu xương đã cảm vì cái lượng rộng và một lời nói tha thiết của vị quan thương dân yêu nước.

HẾT

Viết theo tài liệu của A. Hoàng-đạo-Thúy

Kỳ niệm ngày hè

(Tiếp theo trang 13)

một chỗ và đánh liều hỏi vay bà một hào để già anh phu xe.

Xong xuôi, tôi ngó qua cái bảng to treo ở cửa trường, tôi phải vào « salle M ».

« Salle M » ở trên gác, tôi liền dùng dùng chạy lên thì thấy & cửa « salle M » ông giáo châm thi đang gọi đến tên tôi. Bao nhiêu con mắt đồ nhìn khắp phia. Những cái cổ thi nhanh nhẹn để tìm người đến châm. Gọi mãi sốt ruột, ông giáo châm thi nhắc lại ; « Nguyễn văn Sứn, N° 432, Où est-il ? »

Tôi vội hô lên một tiếng : « Présent ! » rồi. Tôi không quên xin lỗi thầy. Bao nhiêu cái đầu, bao nhiêu con mắt lại đồ rồn vào tôi. Nhưng thầy giáo cũng chỉ « trách » qua một câu thôi và bảo vào lớp.

Tôi đã điểm nhiên ngồi trong buồng thi rồi.

Một lát sau, sau khi ai nấy đều ngồi yên, ông giáo châm thi di phát giấy thi và bảo phải bỏ năm hào ra (tiền nộp vào cửa), để lên bàn với « carte d'iden'ité ».

Lúc ấy tôi mới sực nhớ ra rằng tôi quên chia xin thầy tôi liền ! Tôi hôm trước làng tôi đi suốt đêm, không tưởng nhớ gì đến tôi cả, mà tôi cũng dại, không biết lo xa xin trước.

Trời ơi ! Sự đã rồi, tôi không biết nghĩ ra sao ! Rồi tự nhiên, tôi ngồi úp mặt xuống bàn khóc rưng rức như đứa trẻ con.

Chao ôi ! không có ai thấu được nỗi khổ tâm của tôi lúc bấy giờ.

Những anh ngồi cùng bàn với tôi, có lòng tốt hỏi tôi có điều gì cứ nói ra xem có giúp được không ?

Nhưng khi tôi nói rõ đầu đuôi, thì anh này lắc đầu bảo không giúp được, anh nợ kèn không có tiền, anh kia tay vỗ bồm bộp vào tai tôi ra anh không có chính nào.

Thất vọng, tôi lại gục đầu xuống khóc một lần thứ hai. Bỗng một tiếng hỏi làm tôi rật mình :

— Anh kia tên là gì, làm sao mà khóc thế ? Tiền nộp vào cửa đâu ?

Tôi nghĩ không còn cách nào hơn là cứ nói cho thầy giáo vnghe rõ sự tình. Tôi liền thưa với thầy rằng, tôi quên mang năm hào đi ! Tôi vừa nói vừa khóc. Thầy giáo lắc đầu chép miệng hình như cũng thương thay hộ cái số phận chẳng may của tôi. Rồi nghĩ sao thầy vỗ đầu an ủi tôi ; « Thôi, anh nín đi. Nếu anh quên không mang tiền đi thì tôi hiểu anh. Đây năm hào đây rồi, anh đừng lo nữa.

Tôi sững sốt, ngạc nhiên và cảm động vì cái lòng tốt và thương người của thầy. Tôi không biết nói câu gì để cảm ơn thầy, cứ định nói, nhưng lười riu lại, trông đến hay (2). Thầy giáo chắc cũng biết thế nên mỉm cười về chỗ ngồi, để đọc ám tả, bài thi đầu.

Mấy giọt nước mắt lăn tăn chảy xuống gò má ửng hồng (3) của tôi. Nhưng lần này, tôi khóc vì sung sướng, vì cảm động.

Thưa các bạn, ehắc các bạn cũng vui mừng hộ tôi đây chứ ?

Năm ấy tôi đỗ Sơ Học Pháp Việt. Tôi mừng quá nhưng khi trở về nhà, tôi lại thấy buồn. Tôi buồn vì thầy tôi, khi trông thấy tôi, người liền hỏi có đỗ không. Tôi liền ba hoa kẽ hết chuyện, nó chuyện kia rồi tôi kể cục bằng câu : « Thưa thầy, con đỗ ! » Người chẳng nói chẳng rằng chỉ gật đầu : « Được ! » Rồi, người cho tôi một hào để ăn quà và lại đi chơi. Tôi tủi quá, các bạn à ! Tôi uất lên gần khóc nhưng hình ảnh ông giáo châm thi lại lớn vỗn quanh mính tôi nên tôi lại vui sướng ngay.

Tôi không được cái may mắn biết nhà ông ta nhưng một cái hình ảnh ông để lại trong trí óc tôi cũng đủ rồi. Và cứ mỗi khi nghĩ tới ông tôi lại bồi hồi cảm động, sung sướng.

HÙNG QUANG

(2)-(3) Em đang «ở troug» em để tả cảm giác, từ tưởng của mình cho người khác nghe, lại nhảy «ra ngoài» với mọi người để quay lại nhìn hình dung của chính mình. Như thế người ta gọi là đang đứng địa vị «chủ quan» lại bỏ đề ra đứng địa vị «khách quan», một cái vung về không nên có.

Dầu
ĐẠI-QUANG

dùng trong lúc mùa hè
nóng nực là rất hợp thời

Ngào ngạt, nhức đầu, xô mũi, đau
bung, đi rửa, sốt nóng, sốt rét,
đau tức, cùng là cảm mạo, sương
hàn, nắng gió, chỉ nên dùng dầu
ĐẠI-QUANG, ngoài xoa trong uống
là sẽ thấy công hiệu ngay

Bại-quang
dược-phòng

23, Hàng Ngang Hanoi — Giấy nói 805

ECLAT D'ARGENT

Dentifrice de choix

PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme Nguyễn đình Hoàng
Pharmacienne de 1^{ère} classe
52 bis Boulevard Đồng Khởi
— HANOI —

1^{er} Septembre 1941

**BẮT ĐẦU KHAI TRƯƠNG
NHÀ IN HÀN-THUYỀN**

53 Phố Tiên Tsin Hanoi

Nhận in đủ các sách vở
báo chí, giấy tờ.



|| ĂN LOÁT MỸ THUẬT ||
CÔNG VIỆC LẠNH CHÓNG
GIÁ TÍNH PHẢI CHĂNG ||



GIÁM ĐỐC NGUYỄN XUÂN TÁI

**Y Khoa Bác Sĩ
TRỊNH VĂN TUẤT**

CỤU CHUYÊN MÔN RĂNG
VÀ MIỆNG TẠI NHÀ
THƯƠNG TROUSSEAU

PARIJS

Mồ sè trong miệng
Thay răng, sửa răng lệch

Phòng khám bệnh:

77 Phố Hàng Đẫy
HANOI — Téléphone 1220

AN - TIEM

Tranh của Tô - Vũ
Truyện của Văn-Lê



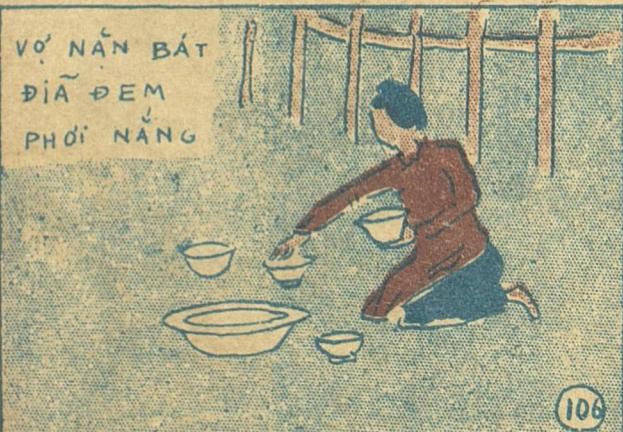
CUỘC ĐỜI ĐẤT TAM YÊN HAI NGƯỜI
NGHỈ ĐẾN LÔNG VIỆC NHỎ

105



ĐÓNG CỌC XEM
BÓNG NẮNG
ĐỂ TÍNH GIỜ

109

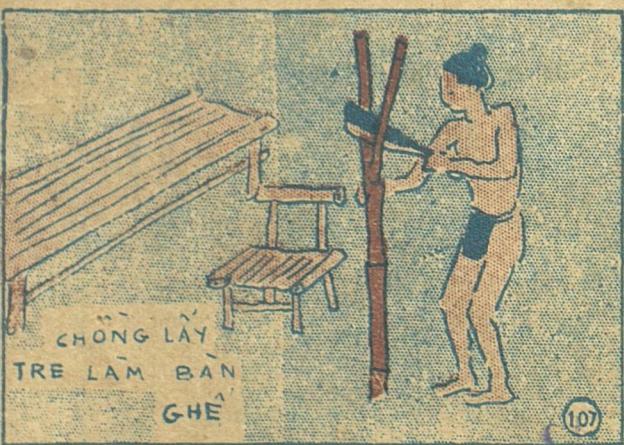


VỢ NẴN BÁT
ĐĨA ĐEM
PHƠI NẮNG

106



110



CHỐNG LÀY
TRE LÀM BÀN
GHẾ

107



111



CÔNG CHÚA LÀY
LÀ GÒI LÀM
NÓN, ÁO TỚI

108



AN TIEM TÌM
THẤY MỘT
NGON SUỐI
KHÔNG
XA NHÀ
MÂY

112